

Ngày 05/7/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Thu Phương;
Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Anh Vân
Bà Trần Thu Phương
- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hằng*
- Cán bộ Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa:*
Bà Bùi Bích Phương, Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 05 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 109/TLST - HS ngày 02/6/2023 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Nguyễn Tiến Đ**; Sinh năm 2002; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Tự do; HKTT: Thôn Tảo Phú, xã Tam Hồng, huyện Yên Lạc, tỉnh V; Họ tên bố: Nguyễn Văn T; Họ tên mẹ: Lê Thị H.

Tiền án, tiền sự: Không.

Danh chỉ bản số 00151, lập ngày 09/3/2023 tại Công an quận Bắc Từ Liêm. Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/3/2023. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 1- Công an thành phố Hà Nội. *Có mặt tại phiên tòa.*

2/ Họ và tên: **Trần Phương N**; Sinh năm 2003; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Tự do; HKTT: Tổ 11 phường Chiềng Lè, TP S, tỉnh S; Nơi ở: Bản Văn Minh, xã Mường Bú, huyện Mường La, tỉnh S; Họ tên bố: Trần Đăng M; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị H

Tiền án, tiền sự: Không.

Danh chỉ bản số 00152, lập ngày 09/3/2023 tại Công an quận Bắc Từ Liêm. Bị cáo bị bắt khẩn cấp, tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/3/2023. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội. *Có mặt tại phiên tòa.*

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Đỗ Văn Quang, sinh năm 1991; HKTT: TDP Xuân Nhang 2, phường Xuân Đình, Bắc Từ Liêm, Hà Nội. *Vắng mặt.*

Người làm chứng: Anh Nguyễn Quang Vinh, Sinh năm 1985; HKTT Thôn N Cương, xã Hiền Ninh, huyện Sóc Sơn, Hà Nội. *Vắng mặt.*

NHẬN THẤY

Các bị cáo Trần Phương N, Nguyễn Tiến Đ bị Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 02/3/2023, tổ công tác Công an phường Xuân Đình đang làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát địa bàn, phát hiện Nguyễn Tiến Đ đang dừng đỗ xe BKS 88F5-0056 trong ngõ 01, đường Đỗ Nhuận, phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Tại thời điểm kiểm tra, phát hiện bên trong túi áo phụ tay trái của áo khoác màu đen đựng trong túi nilon treo trên xe máy có 02 (hai) túi ni lông màu trắng, kích thước khoảng (6x10)cm bên trong chứa thảo mộc khô, Đ khai số thảo mộc khô trên là cần sa, Đ cùng với Trần Phương N (SN 2003; HKTT: xã Mường Bú, huyện Mường La, tỉnh Sơn La – là bạn cùng phòng đang chờ ở đầu ngõ) mang theo để bán cho khách sử dụng số điện thoại 0584103092. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản tạm giữ niêm phong tang vật, dẫn giải Đ về trụ sở để làm rõ sự việc.

Sau đó, Công an phường Xuân Đình rà soát tại khu vực đầu ngõ 1 đường Đỗ Nhuận phát hiện Đỗ Văn Quang đang đi bộ, Trần Phương N đang đứng một mình có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Tại chỗ, N khai nhận hành vi cùng Đ đi bán ma túy cần sa cho Quang, Quang khai đang đi ra ngõ để nhận ma túy như trên nên đã ra lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với N.

Vật chứng của vụ án đã thu giữ gồm:

- Thu giữ của Nguyễn Tiến Đ:

+ 02 (hai) túi ni lông màu trắng, kích thước khoảng (10x6)cm bên trong chứa thảo mộc khô, khối lượng 10,907 gam.

+ 01 (một) xe máy kiểu dáng Metallicstar, màu nâu BKS: 88F5-0056, số máy C150FMG02061201; số khung: SPCG0051S000701;

+ 01 (một) điện thoại kiểu dáng iPhone XR, màu cam đã qua sử dụng, lắp sim số thuê bao 0987966940;

- Thu giữ của Trần Phương N: 01 (một) điện thoại kiểu dáng iPhone 7 plus màu trắng, lắp sim số thuê bao 0977464183

- Thu giữ của Đỗ Văn Quang: 01 (một) điện thoại kiểu dáng Nokia 1280, màu đen đã qua sử dụng, lắp sim số thuê bao: 0584103092

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Tiến Đ và Trần Phương N tại số 77 ngách 184/80 đường Nguyễn Lương Bằng, phường Quang Trung, Đống Đa, Hà Nội: Cơ quan điều tra không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Ngày 02/3/2023, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Bắc Từ Liêm có Quyết định số 153 trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội giám định ma túy thu giữ của Nguyễn Tiến Đ.

Kết luận giám định số 8352 ngày 08/3/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội sơ bộ kết luận: Thảo mộc khô bên trong 02 túi nilong đều là cần sa: tổng khối lượng 10,907gam.

Quá trình điều tra xác định:

Nguyễn Tiến Đ và Trần Phương N là bạn ở cùng nhà trọ tại số 77 ngách 184/80 đường Nguyễn Lương Bằng, Quang Trung, Đống Đa, Hà Nội. Khoảng cuối tháng 2/2023, Đ cùng N bàn bạc cùng chung tiền mua ma túy cần sa để bán lại cho khách, cụ thể: Đ là người mua ma túy, N là người rao bán và trao đổi việc mua bán cần sa (báo giá, chốt đơn) trên mạng xã hội, nếu có khách mua, Đ sẽ chở N đi cùng rồi Đ đóng giả ship để đến giao dịch với khách lấy thêm tiền công ship, tiền lời lãi sẽ chia đôi.

Như đã bàn bạc, N góp 250.000 đồng cho Đ, Đ đi đến khu vực cổng công viên Hòa Bình thuộc phường Xuân Đình, Bắc Từ Liêm, Hà Nội mua 02 túi ma túy cần sa với giá 500.000 đồng rồi về phòng trọ đưa N cất giấu. Sau đó, N đăng bán trên mạng xã hội facebook đến khoảng 11 giờ ngày 02/3/2023, khi N đang ở phòng trọ thì nhận được tin nhắn từ tài khoản "Hung Nguyen" của Đỗ Văn Quang đến tài khoản "Trần N" của N hỏi mua 10 gam ma túy cần sa, N đồng ý bán với giá 1.400.000 đồng và 70.000 đồng tiền ship, tổng cộng là 1.470.000 đồng, hai bên trao đổi số điện thoại của Quang là 0584103092, số của N là 0977464183, hẹn giao dịch tại ngõ 1 đường Đỗ Nhuận, phường Xuân Đình, Bắc Từ Liêm, Hà Nội, Quang đồng ý. Do có sẵn ma túy trong nhà trọ, N lấy 02 túi nilon cần sa cất giấu vào túi áo khoác của Đ, cho vào túi nilon xanh rồi treo ở móc treo đồ, sau đó, điều khiển xe máy BKS 88F5-0056 đến chỗ làm đón Đ. Khi gặp nhau, N báo Đ "có khách" mua ở Xuân Đình với giá 770.000 đồng, Đ điều khiển xe máy chở N ngồi phía sau đi đến điểm hẹn để giao dịch bán ma túy. Khoảng 14h45' cả hai đi đến ngõ 1 đường Đỗ Nhuận, phường Xuân Đình, N cho Đ số điện thoại của Quang, dặn giao ma túy, thu 770.000 đồng để Đ vào bán ma túy cần sa còn N đứng đợi ở đầu ngõ 1 đường Đỗ Nhuận chờ. Đ đi xe vào trong ngõ, N sử dụng số 0977464183 gọi đến số 0584103092 của Quang dặn Quang: Khi nhận cần sa thì chuyển cho người giao

hàng 770.000 đồng, còn 700.000 đồng sẽ chuyển vào tài khoản cá nhân của N. Khi Đ đang ngồi trên xe máy đợi Quang đến để giao ma túy nhưng chưa kịp giao thì bị Công an phường Xuân Đỉnh phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng là 02 túi nilon ma túy cần sa.

Tại cơ quan điều tra, Trần Phương N khai nhận hành vi mua bán trái phép ma túy cần sa của mình như trên và khai: N thoả thuận với Quang giá 10gam cần sa là 1.400.000 đồng và 70.000 đồng công ship nhưng N chỉ nói với Đ giá 700.000 đồng, 70.000 đồng công ship và bảo Quang trả cho Đ 770.000 đồng còn 700.000 đồng chuyển vào tài khoản cá nhân để hưởng chênh lệch riêng 700.000 đồng và 385.000 đồng (770.000 đồng/2 người). Như vậy, nếu bán chót lọt, N được hưởng lợi 1.085.000 đồng. Khi đến đón Đ, N nói “có khách” ở Xuân Đỉnh, N nghĩ Đ biết là khách mua ma túy vì N và Đ chỉ bán cần sa, không buôn bán loại hàng hoá gì khác.

Tại Công an phường Xuân Đỉnh và lời khai ban đầu tại cơ quan điều tra, Nguyễn Tiến Đ khai nhận hành vi mua bán trái phép ma túy cần sa của mình như trên. Quá trình điều tra, Đ thay đổi lời khai như sau: Đ không biết nguồn gốc số cần sa bị thu giữ do đâu mà có, N không bàn bạc gì với Đ, khi đi đón Đ tại cửa hàng 163 Xã Đàn khoảng 14h00’ ngày 02/3/2023, Đ chỉ nói với N “có khách ở Xuân Đỉnh”, Đ thấy có túi nilon treo sẵn ở móc treo đồ trong có 01 áo khoác màu đen, Đ nghĩ là N nhờ chờ đi bán áo khoác nên chờ N đi giao hàng để lấy công ship 70.000 đồng. Đ đã từng sử dụng ma túy cần sa cùng N vào khoảng tháng 8/2022, từ đó đến khi bị bắt không sử dụng nữa. Đ và N bàn bạc góp tiền mua cần sa về để bán, N chuyển khoản cho Đ 250.000 đồng vào tài khoản CAKE – VP Bank số 0987966940 nhưng Đ chưa dùng đến để mua ma túy. Chiếc áo màu đen treo ở xe trong có chứa ma túy cần sa là của Đ, Đ không biết N để ma túy vào đó.

Ngày 19/5/2023, cơ quan điều tra đã đối chất giữa Trần Phương N, Nguyễn Tiến Đ và các bên đều giữ nguyên lời khai của mình.

Mặc dù quá trình điều tra, Nguyễn Tiến Đ không thừa nhận hành vi bàn bạc, thống nhất mua cần sa để bán lại kiếm lời tuy nhiên căn cứ vào các tài liệu ban đầu do cơ quan điều tra đã thu thập được: biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu; kết luận giám định sơ bộ ma túy (Đ ký xác nhận kết quả giám định là đúng); bản ảnh vật chứng (Đ và Trần Phương N cùng ký xác nhận đó là số ma túy Đ và N mang đi bán); lời khai của Trần Phương N về Đ, lời khai của Đỗ Văn Quang (người mua ma túy); lời khai của người làm chứng Nguyễn Quang Vinh và các tài liệu khác do Cơ quan điều tra thu thập được có đủ căn cứ kết luận Đ đồng phạm với N mua bán trái phép chất ma túy.

Xét nghiệm nước tiểu đối với Nguyễn Tiến Đ và Trần Phương N cho kết quả: Dương tính (có sử dụng ma túy).

Đối với người đã bán ma túy cho Nguyễn Tiến Đ và Trần Phương N và Đỗ Văn Quang (người mua ma túy của Đ và N), quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Bắc Từ Liêm không xác định được nhân thân, lai lịch của người bán; Quang khi đã đặt ma túy cần sa của N và Đ để sử dụng, nhưng chưa kịp nhận ma túy và chưa thanh toán tiền cho N và Đ, xét nghiệm ma túy trong cơ thể cho kết quả: Quang không sử dụng ma túy nên không có căn cứ để mở rộng điều tra, xử lý.

Đối với 02 túi nilon ma túy, 03 điện thoại và 01 xe máy kiểu dáng Metallicstar, màu nâu BKS: 88F5-0056 thu giữ của Nguyễn Tiến Đ, Trần Phương N và Đỗ Văn Quang, quá trình điều tra xác định điện thoại và xe máy đều là tài sản cá nhân, hợp pháp của Đ, N và Quang là vật chứng liên quan trực tiếp đến vụ án nên cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Bắc Từ Liêm đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm để bảo quản theo quy định của pháp luật.

Bản cáo trạng số 122/CT - VKSBTL, ngày 31/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã truy tố các bị cáo Nguyễn Tiến Đ, Trần Phương N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Trần Phương N thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bị cáo Nguyễn Tiến Đ ban đầu không thừa nhận việc bán ma túy cùng Trần Phương N nhưng qua quá trình xét hỏi đã thừa nhận hành vi phạm tội.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Phương N mức án từ 26 đến 30 tháng tù; Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến Đ mức án từ 28 đến 32 tháng tù. Miễn áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo. Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của các bị cáo, 01 áo khoác đen thu giữ của bị cáo Đ đã cũ không còn giá trị sử dụng. Tịch thu sung quỹ Nhà Nước 01 xe máy, 03 điện thoại thu giữ của các bị cáo và người liên quan.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo, người liên quan.

XÉT THẤY

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những căn cứ xác định tội danh: Khoảng 15 giờ ngày 02/3/2023, tại khu vực ngõ 01, đường Đỗ Nhuận, phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội, Nguyễn Tiến Đ và Trần Phương N đang bán trái phép 10,907 gam cần sa cho Đỗ Văn Quang với giá 1.470.000 đồng để hưởng lợi nhưng chưa kịp giao ma túy cho Quang thì bị tổ công tác Công an phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm phát hiện, bắt giữ cùng vật chứng. Tại cơ quan điều tra bị cáo Đ không thừa nhận hành vi phạm tội nhưng tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi mua bán ma túy. Do đó, các bị cáo Nguyễn Tiến Đ, Trần Phương N đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến các quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng các chất ma túy, gây mất ổn định tình hình trật tự an toàn xã hội. Các bị cáo biết rõ ma túy là chất gây nghiện làm tổn hại sức khỏe con người, là mầm mống của các loại tội phạm khác, nhà nước ta đã nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, tàng trữ... trái phép chất ma túy, nhưng vì hám lời nên các bị cáo vẫn cố tình thực hiện tội phạm. Vì vậy, đối với các bị cáo cần áp dụng một hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của các bị cáo để giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo N thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo Đ chưa thành khẩn khai báo về hành vi mua bán ma túy nên không được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về áp dụng hình phạt đối với các bị cáo: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã viện dẫn, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù giam, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập. Vì vậy, HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Nguyễn Tiến Đ, giám định viên và cán bộ công an phường; 01 (một) áo khoác màu đen đã qua sử dụng

- Tịch thu sung quỹ Nhà Nước:

+ 01 (một) xe máy kiểu dáng Metallicstar BKS 88F5-0056, số máy C150FMG02061201; số khung SPCG0051S000701.

+ 01 (một) đăng ký xe máy số 0006246

+ 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone XR màu cam, lắp số thuê bao 0987966940

+ 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Nokia 1280 màu đen, lắp số thuê bao 0584103092;

+ 01 (một) điện thoại Iphone 7 plus màu trắng, lắp số thuê bao 0977464183

Các điện thoại cũ đã qua sử dụng, tại thời điểm kiểm tra bật không lên nguồn. không kiểm tra số thuê bao, không kiểm tra chất lượng bên trong.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Tiến Đ, Trần Phương N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến Đ **27 (hai mươi bảy)** tháng tù . Thời hạn tù tính từ ngày 02/3/2023.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Phương N **25 (hai mươi lăm)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/3/2023.

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự :

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Nguyễn Tiến Đ, giám định viên và cán bộ công an phường; 01 (một) áo khoác màu đen đã qua sử dụng

- Tịch thu sung quỹ Nhà Nước:

+ 01 (một) xe máy kiểu dáng Metallicstar BKS 88F5-0056, số máy C150FMG02061201; số khung SPCG0051S000701.

+ 01 (một) đăng ký xe máy số 0006246
+ 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone XR màu cam, lắp số thuê bao 0987966940
+ 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Nokia 1280 màu đen, lắp số thuê bao 0584103092;

+ 01 (một) điện thoại Iphone 7 plus màu trắng, lắp số thuê bao 0977464183
Các điện thoại cũ đã qua sử dụng, tại thời điểm kiểm tra bật không lên nguồn. không kiểm tra số thuê bao, không kiểm tra chất lượng bên trong.

Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 173/23 ngày 06/6/2023 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm và Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm.

3. Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Các bị cáo Nguyễn Tiến Đ, Trần Phương N mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng Đ bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan
- VKS ND quận Bắc Từ Liêm;
- VKSND TP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS quận Bắc Từ Liêm;
- Sở Tư pháp TP Hà Nội;
- Lưu HS - VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Thu Phương